

Bản án số: 138/2018/HS-ST
Ngày 28-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Lê Viên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Ngọc Ngân**

Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Phi Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2018/TLST-HS ngày 23/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2018/QĐXXST-HS ngày 13/6/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 71/2018/HSST-QĐ ngày 13/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q. (tên gọi khác: Chó Dừa); sinh năm 1980 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: B. 1, phường N., thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn D., không rõ năm sinh và bà Nguyễn B., không rõ năm sinh; vợ Nguyễn Thị L. sinh năm: 1977 và 02 con; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 05/5/1997, bị áp dụng biện pháp quản lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định số 849 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Đã chấp hành xong năm 1999;

- Ngày 28/9/2001, bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản và gây rối trật tự công cộng” theo Quyết định số 3439 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa. Đã chấp hành xong ngày 05/9/2003.

- Ngày 18/01/2013, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định số 127/QĐ-UBND ngày 18/01/2013 của Ủy ban nhân dân thị xã Ninh Hòa. Chấp hành xong ngày 21/10/2014;

Bị cáo tại ngoại và bị cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo Q. có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Lê Trung N.**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: 58 tổ X., phường V., thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông N. vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Ông **Trần Đình T.**, sinh năm 1993. Nơi cư trú: 64/11 Đoàn Trần N., phường V., thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Ông T. vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 14/12/2017, Nguyễn Thanh Q. đến khu vực Lầu 7, Vĩnh Phước, Nha Trang gặp một thanh niên không rõ lai lịch, rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà số 58, tổ 14, Tây Nam, Vĩnh Hải, Nha Trang, thấy 01 xe máy Yamaha Exciter màu vàng đen, BKS 79N1-11.065 của anh Lê Trung N. dựng trong sân, không có người trông coi và vẫn còn chìa khóa trên xe. Thanh niên đi cùng Q. đứng ngoài cảnh giới còn Q. lén đi vào sân dắt xe ra cổng. Q. khởi động xe chuẩn bị bỏ trốn thì bị anh N. phát hiện tri hô. Q. và đồng bọn bỏ chạy được khoảng 100m thì Q. bị người dân bắt giữ trình báo Công an, người thanh niên đi cùng Q. chạy thoát. Tại Cơ quan Công an, Q. đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 461/HĐĐG ngày 21/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy Yamaha Exciter, BKS 79N1-11065 có giá trị 14.000.000đ.

- Vật chứng của vụ án: 01 xe máy Yamaha Exciter, BKS 79N1-11065 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSNT ngày 29/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q. về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Thanh Q., xử phạt bị cáo Q. từ 06 đến 09 tháng tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại ông Lê Trung N.; người làm chứng ông Trần Đình T. mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của các đương sự có tên trên không ảnh hưởng đến việc

xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông N., ông T. theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh Q. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 107/CT-VKSNT ngày 29/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q. về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Do vậy, cần thiết phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu nên áp dụng quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, người bị hại ông Lê Trung N. vắng mặt nên tách phần bồi thường thiệt hại để giải quyết bằng vụ án dân sự khi ông N. có yêu cầu.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Xe máy Yamaha Exciter, BKS 79N1-11065 đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh Q. phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối tượng cùng đi với bị cáo Q. đã chạy thoát và không rõ nhân thân, lai lịch, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q. phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Q. **09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Lê Trung N. vắng mặt nên tách phần bồi thường thiệt hại để giải quyết bằng vụ án dân sự khi ông N. có yêu cầu.

- Về vật chứng của vụ án: Xe máy Yamaha Exciter, BKS 79N1-11065 đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí tòa án; Bị cáo Nguyễn Thanh Q. phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo, người bị hại;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngân Nguyễn Đức Đẹp Nguyễn Lê Viên